

Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ

ĐL, ngày 20 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1993; nơi cư trú: số nhà 19, đường 3/2, Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2001; nơi cư trú: Số nhà 429, đường Cây Sung-Bến đò, thôn 9, xã Đ, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn M phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐL theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009097 ngày 14/01/2022. Hoàn trả lại cho anh M số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT TA tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện ĐL;
- Chi cục Thi hành án DS huyện ĐL;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, quyết định.

Thẩm phán

Trần Đình Trường